



NHỚ NG NGÀY LŨU LUYỄN NỸ

Sau 50 năm, nghĩ lại nhớ ngày đi u c a hành trình đi vào đi Hành Chánh, tôi vẫn còn l u luyễn n nh ng k ni m th t d th ng, nh t là trong giai đ n kh i s t i nhi m s đ u tiên: Th Xã Đà L t, x hoa anh đào, s ng mù giá l nh.

Tôi nh n nhi m s Đà L t là do đ nh m nh h n là m t l a ch n. Đi u này s làm nhi u ng i th c m c!

Vì tr c m t Giáo s Nguyễn Văn T ng, Đ c y Tr ng Hành Chánh, (ch c v ngang hàng B Tr ng N i V c a t ch c hành chánh th i b y gi) m i anh ch em thu c Khóa 11 c a H c vi n Qu c Gia Hành Chánh đ u ph i ch n m t nhi m s trong danh sách các t nh, th xã do B đ ra.

Những ngày là những ngày đầu tiên của chúng tôi theo những bước đầu tiên của mình, dựa trên kết quả kết thúc nghiên cứu khóa 11 Địch Sĩ. Những sự đó có thể đúng với ý muốn theo tiêu chuẩn của chúng tôi: tình hình hay xã hội, có an ninh, hoặc là tình hình, xã hội nhà, cũng có thể chỉ là một những sự bất đồng vì không còn những sự nào để các điều kiện trên.

Những dù trong những tình huống nào thì quy tắc đối với chúng tôi cũng là một của chúng tôi thì sao tôi nghĩ đó là do những sự?

Trên các ngày chính thức xác nhận những sự, tất cả anh em Khóa 11, theo những bước đầu tiên, theo sự thăm dò lẫn nhau và các đoán, họ hiểu đầu đã đưa trở lại những sự của chúng tôi cho chính mình. Và anh em đưa đoán chính là tôi sẽ chọn Thủ xã Đà Nẵng. Vì Thủ xã Đà Nẵng là một hình ảnh của miền Trung với những sự dân, có những sự của họ, họ, không quân trên đồng nên hoàn toàn có an ninh và Đà Nẵng là đúng là quê hương của tôi nữa.

Tuy nhiên, anh em đã không hay biết hoặc đã vô tình không để ý đến một yếu tố khác cũng không kém phần quan trọng mà tôi gọi là “đối tượng”:

Đó là ý kiến của gia đình người và sự chấp thuận của tôi!

Chính vì yếu tố này, tôi đã gây một rắc rối đáng tiếc cho những anh em khác.

Nhân hình những người sự việc này, xin các anh em bình tĩnh những do sự của chúng tôi “đối tượng” nói trên gây ra, hãy thông cảm mà xá lỗi cho tôi.

Đầu tiên là anh Trần Ngọc Thiệu phụ trách Tổng cục thay vì Thủ xã Đà Lạt và anh Nguyễn Văn Công, phụ trách Tổng cục Lâm Nghiệp thay vì Tổng cục Tuyên Truyền. Những cũng may những ân hận đã không dày vò tôi lâu, vì chỉ vài năm sau do sự rắc rối đó mà các anh ấy đã được thăng tiến; anh Thiệu được cử làm Phó Tổng cục Quản lý Tài nguyên, anh Công làm Phó Tổng cục Lâm Nghiệp. Còn tôi, gây sóng gió nên phải bước xuống mù mịt, chỉ leo lên làm Phó Tá Hành Chánh cho Thủ tướng và cho đến ngày sự chấp thuận của tôi được Nghị quyết ban hành Phó Tá Tổng cục Quản lý Tài nguyên kiêm Phó Tá Thủ tướng được trách phát triển kinh tế đưa tôi vào tù Cộng sản.

Do “đình mành” đó, tôi, tất nghiệp Ban Hành Chánh, cùng Nguyễn Quý Thành thuộc Ban Kinh Tế Tài Chánh, lên xe gió lạnh, sẵn sàng mùa thu mừng Đà Lạt vào một ngày mùa hè nóng nực như sao anh em chúng tôi vẫn thấy lòng hơi se lạnh. Lạnh lẽo vì sự xa lạ, “lạnh cứng” do nỗi niềm lo âu vì Đà Lạt là một thành phố đặc biệt mang danh “trung tâm văn hoá”, dân trí nói chung khá cao và có nhiều ngành liên hệ với các giới chức cao cấp trong chính phủ và trong hàng ngũ tầng lớp lãnh đạo quân đội.

Đà Lạt là đất thuộc Hoàng Triều Cống Thục trong thời vua Bảo Đại và Dinh I, Dinh II và Dinh III cho nhà vua lên ngôi ngai, sẵn bôn và đón quí khách. Đà Lạt còn là trung tâm văn hoá của cao nguyên Trung Phần và Giáo Hoàng Hồ Chí Minh đào tạo các linh mục cho giáo hội Công Giáo, và Viện Đại Học Đà Lạt có phân khoa Chính Trị Kinh Doanh và tiếng đặc biệt các sinh viên khắp nơi đến theo học, và Trường Chấn Huy và Tham Mưu dành tu nghiệp các sĩ quan cấp tá và cấp tá, và Viện Đại Học Chiến Tranh Chính Trị và Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, quân trường đào tạo các cấp chỉ huy quân đội chuyên nghiệp thuộc Bộ Quốc Phòng.

Vùng “đất của nhà vua” này cũng hiện diện ba ngôi trường dạy theo chương trình Pháp là Lycée Yersin, Adran và trường dành cho nữ sinh nổi tiếng có tên Couvent des Oiseaux, nơi con cái nhà giàu tụ tập để vui chơi.

Thị xã tuy chỉ có chưa tới 70,000 dân mà có đến 6 trường trung học. Công lập là trường Hoàng Đạo dành cho nam sinh và Bùi Thị Xuân dành cho phái nữ. Riêng thì có hai trường là Văn Học của ông Chấn Bá Anh và Việt Anh của ông Lê Phi. Sau này, lại có thêm trường bán công Thăng Long và Trường Văn Khoa của nữ văn thi sĩ Vi Khuê. Thời gian đó, Nguyễn Quý Thành đặc biệt mời giảng dạy môn Công Dân Giáo Dục tại Việt Anh và Quang Trung. Phần tôi, cũng thường nhận được mời vào Trường Võ Bị để thuyết trình cho các sinh viên và thể chế nhân hành chánh công quyền của Việt Nam.

Đà Lạt cũng là trung tâm du lịch và nghỉ mát nổi tiếng tại miền Nam. Do đó, trong thời gian làm việc tôi và Thành thường đặc biệt thay mặt cho các vị Thủ Trưởng ra thăm phi trường Liên Khương tiếp đón và hướng dẫn các vị Đại Sứ ngoại quốc đến viếng thăm Đà Lạt. Anh em chúng tôi phải “mặc đồ lùn”, côm-lê, cà-vạt trái ngược lại với một số bộ quần áo khác phục vụ người đi du, phải đi phở với tên, mũi đến. Chúng tôi thật là may mắn khi được làm việc trong một khung cảnh lý tưởng như vậy để đem ra áp dụng trên thực tế các bài vở đã học tập trong 3 năm đèn sách tại Viện Quốc Gia Hành Chánh và 8 tháng huấn luyện quân sự cho Khóa 23 Sinh Viên Sĩ Quan Trường Bộ tại Trường Bộ Binh Thủ Đức..

Tr i v n đó đáo nh m nhi m s , Thành và tôi không lo âu sao đ c khi c Tòa Th chính lúc đó ch có m i m t Đ c s hành chánh duy nh t, thu c Khóa I, anh Th m Huy Khôi, trong ch c v Phó Th tr ng, còn t t c các c p ch huy khác đ u xu t phát t ng ch Th ký đánh máy, do thâm niên công v nên đ c c i lên ng ch Th ký hành chánh.

V nhân viên đ i quy n thì ph n l n các nhân viên tu i đ i t t tu n tr lên đ u đã t ng ph c v trong Ng Lâm Quân hay Toà Đ i Bi u Chính Ph t i Cao Nguyên Trung Ph n nên h r t rành r th t c và thu c lo i có vai v trong c ng đ ng. M t n nhân viên i tu i l a ba m i thu c Ty Hành Chánh c a tôi l i là m t nhà th n i ti ng đ ng th i, tác gi bài “Em là cô gái tr i b t x u”, n thi sĩ L Khánh.

Thêm n i lo âu khác mà ch c ch n không m t anh em nào khác trong khóa 11 có đ c, tr hai đ a chúng tôi. Đó là chúng tôi s làm vi c v i m t v Th tr ng là m t ng i ph n th ng l u trí th c, thay vì m t v võ bi n cho nên kinh nghi m c a tôi và Thành h u nh khác bi t nhi u v i đ i đ a s anh ch em cùng khoá.

Nguy n Quý Thành, làm vi c gì cũng chu đáo, có k ho ch và hăng say, làm đ n n i đ n ch n. Nguy n Quý Thành lo xa nên đã tìm g p các anh hành chánh đàn anh đang làm vi c t i t nh Tuyên Đ c đ xin ý ki n c v n. T nh này đ c bi t có Tòa Hành chánh to l c ngay t i Th xã Đà L t , trên cùng m t con đ ng nên các anh em QGHC bên Tuyên Đ c r t thông th o tình hình bên Tòa Hành chánh Th Xã.

Ngày đ u tiên, tr c h t, chúng tôi trình di n anh Phó Th tr ng Th m Huy Khôi, ti p đ n, trình di n Bà Th Tr ng, n lu t s Nguy n Th H u. Tôi còn nh rõ hôm đó bà th tr ng m c m t chi c áo dài th t sang tr ng và l ch s , khăn quàng c r t là h p th i trang. Trên bàn làm vi c c a bà là m t bình hoa c m đ y nh ng cánh h ng t i th m. Đà L t là thành ph c a muôn hoa mà l !

Khung c nh trang tr ng, thanh l ch v i nh ng đoá hoa t i th m, v i s hi n di n c a m t v n l u đ m nhi m ch c v quan tr ng s m t trong th xã làm cho anh em chúng tôi quên h n đ a v c a mình là hai Phó Đ c s m i tò te đang trình di n tr c m t x p l n, tôi bèn m máy “ga lăng” khen Bà Th tr ng. Chúng tôi không ng s “ga lăng” đó có k t qu t t không ng !

Bà Thọ trông quan tâm đến biệt thự và nói ăn chuyện: “Thưa hai ông Địch Sĩ hiện đã có chuyện gì?”. Chúng tôi thưa là có hai đang tìm trú ngụ tại phòng Hai Bà Trưng, cách trung tâm thành phố chừng hai kilô mét. Bà Thọ trông cho biệt thự đó không đảm bảo an ninh trong khi Phố Giáo đang “xuống đường” và ngay lập tức bà bấm chuông gọi ông Chủ Sở Phòng Nội Dịch, chờ thưa cho ông lấy ngay mật căn phòng tại khách sạn Palace, khách sạn lớn nhất và sang trọng nhất của thành phố, rồi ngay ven hồ Xuân Hương cho chúng tôi ăn uống trong thời gian chờ đợi và trình diện quân trưởng Thủ Đức để thuê hộ mật khóa quân sự.

Nhưng tôi đã nói trên, thưa hai tên Phó Địch Sĩ này về Thành phố là các vị công chức Chủ Sở phòng đang nhậm chức đã mượn “chém” rồi, đang nói chuyện với các phòng tại khách sạn cho chúng tôi ăn uống! Thưa là ông Trưởng Phòng Nội Dịch (tuy đang đang tại văn phòng Bà Thọ trông nhưng là khách sạn Palace đã thuê phòng) bèn báo cáo ngay là khách sạn Palace đã thuê phòng! Nhưng Bà Thọ trông ra lệnh cho ông ta: “Toà Thủ Chính phải tìm mật khách sạn nào để cho hai ông Địch Sĩ”.

Nhưng thưa, hai đứa chúng tôi được trú ngụ tại khách sạn Thủy Tiên và ăn tại nhà hàng lớn nhất thành phố là “Chic Shanghai” trong suốt 3 tuần. Phòng riêng rãi, có hai giường lớn, nên chúng tôi nhờ người mật giường cho vị của anh Nguyễn Văn Cường, vì tôi mà phải chờ nhậm Lâm Địch, nhưng đã nói trên. Chúng đang mang thai con Đạ Lộ để bác sĩ theo dõi vị sinh cháu đầu lòng.

Đó mới là nói “Oan Thọ Kính” mà chúng tôi phải gánh chịu sau này vì có người, do ganh ghét chúng tôi, “ráp bo” với Bà Thọ trông trong thời gian chúng tôi thuê Đạ Lộ, và trình diện thuê hộ mật Khóa 23 Thủ Đức: “Bà Thọ trông đi xin để hai ông Phó Địch Sĩ nghỉ về quê, thưa mà hai ông y tá đem gái về chung phòng”.

Hậu quả là sau 9 tháng thuê hộ mật quân sự và thuê về Tòa Thủ chính, Bà Thọ trông không tiếp và “giám” chúng tôi suốt năm làm “siêu nhân viên” cho đến khi bà thuê Thành phố Đạ Lộ!

Khi Địch Sĩ Tá Hồ Văn Di Hình (thực nam của nhà văn miền Nam nói tiếng Hồ Biện Chánh) về làm Thủ Trưởng thay thực Lưu Sĩ Nguyên Thọ Hồ, Nguyễn Quý Thành đã được cử làm Trưởng Ty Nội An, rồi Trưởng Ty Tài chính cho đến ngày đi tu nghiệp tại Hoa Kỳ vào đầu năm 1972. Bộ Nội Vụ sau đó đã lưu giữ Thành tại trung ương để đảm trách chức vụ Chuyên Viên Tài Thủ rồi một năm sau đó giữ chức vụ Chánh Sở Nhân Viên khi Bộ phát động vị của cải tiến hành chính. Còn tôi, được cử Trưởng ty Hành Chánh (cùng mật tại Thành phố Ty Nội An) rồi chuyển qua Trưởng ty Tài Chánh thay thực Nguyễn Quý Thành và cuối cùng là Phó tá Hành Chánh tại Thủ

xã Đà Lạt.

Thành phố trong thời gian đó, trông vẫn hiền hòa. Nhưng do các biện pháp chính trị, Đà Lạt cũng bị lây lan. Ngoài các cuộc tập tữp biện tình chính phủ, đội đài phát thanh đội tữi khách sạn Du Parc, “đem bàn thờ Phật xuống đường” của phe Phật giáo lên Chùa Linh Sơn mà Cảnh Sát phải cúp điện và cúp nước nhà chùa để giải tán biện tình vào khoảng các năm 1966-1967. Vì thế Cảnh vẫn thnh tho ng đội nh p v các khu phố h o lánh nh Tr i H m, Đa Thi n, và đội ch t n phá ho i ho c ám sát viên ch c xã p.

Tôi và Thành thoát ch t trong gang t c vào năm 1969 do Vì t c ng đội ch t n ngay t i Tòa Th chính. Nh v y, tuy công tác ở Đà Lạt nh ng anh em chúng tôi cũng chia x v i các b n ch n đi đ u n i hi m nguy không th ng trong m t đội n c có chi n tranh.

Đà Lạt v i khí h u lý t ng, phong c nh h u tình, th m ng nên chúng tôi có c h i thù ti p và làm h ng đ n viên cho các c p uyên ng m i thành hôn c a các b n cùng Khóa lên Đà Lạt để h ng tu n trắng m t.

Riêng tôi, không ch có m t tu n trắng m t mà có đ n b y năm trắng m t t 1968 đ n 1975 t i Đà Lạt. Dù đã có m t con gái, cho đ n năm cô, t i nào, chúng tôi cũng m c mân-tô, khoác tay nhau d o quanh khu Hòa Bình, đ ng i bên lò than h ng c a bà c bán b p để mua b p n ng thoa m hành, v a đi, v a ăn. N u không có b p n ng thì ghé lò bánh mì Vĩnh Ch n để mua bánh mì baguette nóng dòn. Đêm Đà Lạt i nh, nh ng tình chúng tôi m.

Bây gi sau năm m i năm, tôi v n không sao quên đ c nh ng ngày i u luyến y. Đà Lạt, n i chôn nhau, c t r n c a năm cô con gái c a tôi, bây gi ra sao? Có còn là Đà Lạt th m ng hay ch là m t góc phố Sài Gòn nh nhi u ng i tr i đã di n t v i ni m th t v ng, bu n đau.

NGUYỄN VĂN THỌ

